TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SA THẦY** **TỈNH KON TUM** Bản án số: 14/2023/HS-ST Ngy: 29-9-2023	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY, TỈNH KON TUM

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lâm.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hiền L và ông A T.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Lương Công Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh KonTum.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà:*** Ông Phan Hà Thi - Kiểm sát viên.

Ngy 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2023/TLST-HS Ngy 04 tháng 7 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS Ngy 05 tháng 9 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 63/2023/HSST-QĐ Ngy 19 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh Ngy 20 tháng 3 năm 2003 tại Kon Tum; Nơi cư trú: Thôn B, xã S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1968 (đã mất) và bà Trương Thị T, sinh năm 1972; Bị cáo là thứ 3 trong gia đình có 4 chị em. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Ông Võ Th, sinh năm 1964; Trú tại: Thôn A thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

+ Anh Trương Văn Ng, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn B, xã S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

+ Ông Trần Chí Tr, sinh năm 1975 (đã chết); Trú tại: Thôn A thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện hợp pháp của ông Trần Chí Tr là bà Lương Thị L, sinh năm 1981 (vợ ông Trần Chí Tr), anh Nguyễn Chí Hiếu, sinh năm 1999 (con ông Trần Chí Tr); chị Nguyễn Thị Diệu H, sinh năm 2005 (con ông Trần Chí Tr). Cùng trú tại: Thôn A thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Người đại diệp theo ủy quyền là bà Lương Thị L, sinh năm 1981; Trú tại: Thôn A thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Trương Thị T, sinh năm 1972 (mẹ của Nguyễn Minh T); địa chỉ: Thôn B, xã S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

+ Ông Đồng Đức M, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn B, xã S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Ngy 01/01/2023, Nguyễn Minh T lấy xe mô tô nhãn hiệu Sirius, BKS 82H1 - 4007 của ông Đồng Đức M chở Trương Văn Ng đến thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy để *"nhậu"*. T và Ng cùng hai người bạn của T uống bia tại quán Bê thui Quảng. Sau đó, T chở Ng sang quán Karaoke Hà Nội. Tại đây, T tiếp tục uống bia cho đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng Ngy thì cả nhóm nghỉ và đi về. T điều khiển xe mô tô BKS 82H1- 4007 chở Ng về lại xã Sa Bình. Trên đường về, khoảng 18 giờ 40 phút, khi đến đoạn đường Km16+250 tỉnh lộ 675, thuộc thôn B, xã S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum, lúc này vì đã uống nhiều bia nên T không làm chủ được tay lái và đi sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều. Xe mô tô của T điều khiển va chạm với xe mô tô BKS 82K8 - 7276 đang đi ở phần đường ngược chiều theo hướng từ xã Sa Bình về thị trấn Sa Thầy, do ông Nguyễn Chí Tr, sinh năm 1975 điều khiển, chở theo ông Võ Th, sinh năm 1964. Hậu quả: Ông Nguyễn Chí Tr bị đa chấn thương dẫn đến tử vong, ông Võ Th bị thương tích 25%, anh Trương Văn Ng bị thương tích 49%, hai xe mô tô bị hư hỏng.

**** Kết quả khám nghiệm hiện trường***

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đường Km16+250 tỉnh lộ 675, thuộc thôn B, xã S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Đoạn đường trên là đường bê tông, thẳng, bằng phẳng, lòng đường rộng 6.5m. Hướng Tây Bắc - Đông Nam của hiện trường là hướng từ thị trấn Sa Thầy đi xã Sa Bình, phần bên trái của lòng đường có nhiều cát, rộng 1.2m (tính từ mép đường trái). Hướng Đông Bắc – Bắc của hiện trường giáp lần lượt nhà ông Nguyễn Đình Ở, nhà ông Võ Kế Việt. Hướng Nam – Tây Nam – Tây của hiện trường giáp lần lượt nhà ông Nguyễn Như Hiền, nhà ông Đỗ Hoàng Anh.

- Chọn mép đường phải theo hướng từ thị trấn Sa Thầy đi xã Sa Bình làm mép chuẩn để đo (viết tắt: mép chuẩn);

- Chọn trụ điện ký hiệu TB/LT/B-4/A trước góc tường hướng Nam của nhà ông Võ Kế Việt, cách mép đường trái theo hướng từ thị trấn Sa Thầy đi xã Sa Bình 10.5m làm mốc chuẩn để đo (viết tắt: trụ điện). Hiện trường vụ việc nằm toàn bộ khu vực hướng Nam của trụ điện.

Khu vực hiện trường phát hiện xe mô tô BKS 82H1- 4007, xe mô tô BKS 82K8-7276, 02 (Hai) vết máu, 03 (Ba) vết cày và khu vực tập Tr nhiều mảnh vỡ của hai xe, các dấu vết được đánh số thứ tự từ số 01 đến số 08, cụ thể:

- Xe mô tô BKS 82H1- 4007: Nằm đổ nghiêng bên trái, đầu xe quay về hướng Nam, đuôi xe quay về hướng Bắc (số 1):

+ Trục trước xe: Cách mép chuẩn 1.93m; cách trụ điện 19.8m;

+ Trục sau xe: Cách mép chuẩn 2.75m; cách trụ điện 19.05m.

- Xe mô tô BKS 82K8 - 7276: Nằm đổ nghiêng bên phải, đầu xe quay về hướng Bắc, đuôi xe quay về hướng Nam (số 2):

+ Trục trước xe: Cách mép chuẩn 5.1m, cách trụ điện 15.05m, cách trục trước xe số 1 là 4.9m;

+ Trục sau xe: Cách mép chuẩn 4.65m, cách trụ điện 15.8m, cách trục sau xe số 1 là 3.2m;

- Vết máu 1 (số 3): Dạng vũng, kích thước (24x16)cm, gần yên sau xe số 2, tâm vết máu 1 cách mép chuẩn 5.52m, cách trụ điện 15.8m, cách trục sau xe số 2 là 1.35m.

- Khu vực có nhiều mảnh vỡ (số 4): Gồm nhiều mảnh vỡ nhựa màu đỏ (xe mô tô BKS 82H1-4007), ốp nhựa phần đèn xe và đồng hồ công tơ mét, ốp nhựa thân xe (xe mô tô BKS 82K8-7276), kích thước (70x55)cm, tâm khu vực này cách mép chuẩn 4.45m, cách trụ điện 15.2m.

- Vết cày 1 (số 5): Dài 70cm, rộng nhất 6cm, sâu nhất 0.1cm, chiều hướng Bắc - Nam:

+ Đầu Vết cày 1: Cách mép chuẩn 3.6m, cách trụ điện 16.15m;

+ Cuối Vết cày 1: Cách mép chuẩn 3.33m, cách trụ điện 17.05m.

- Vết cày 2 (số 6): Dài 12cm, rộng nhất 1cm, sâu nhất 0.2cm, chiều hướng Tây Bắc – Đông Nam:

+ Đầu Vết cày 2: Cách mép chuẩn 2.9m, cách trụ điện 18.15m, cách cuối Vết cày 1 là 1.7m;

+ Cuối Vết cày 2: Cách mép chuẩn 2.93m, cách trụ điện 18.2m.

- Vết cày 3 (số 7): Gồm 02 (hai) vết cày song song, cùng chiều, chiều hướng Tây Bắc – Đông Nam, một vết dài 17cm, rộng nhất 0.3cm, sâu nhất 0.1cm; một vết dài 4cm, rộng nhất 0.2cm, sâu nhất 0.1cm:

+ Đầu Vết cày 3: Cách mép chuẩn 2.6m, cách trụ điện 18.65m, cách cuối Vết cày 2 là 38cm;

+ Cuối Vết cày 3: Cách mép chuẩn 2.54m, cách trụ điện 18.7m.

- Vết máu 2 (Số 8): Dạng vũng, kích thước (25x18)cm, vị trí ở khu vực trước đầu xe số 1, tâm vết máu 2 cách mép chuẩn 24cm, cách trụ điện 22m, cách trục trước xe số 1 là 2.15m.

Ngoài ra đoàn khám nghiệm không phát hiện các dấu vết, đồ vật khác liên quan đến vụ việc.

- Căn cứ các dấu vết, đồ vật tại hiện trường, hướng di chuyển của hai xe, đoàn khám nghiệm xác định điểm đụng (điểm va chạm) của hai xe có vị trí như sau: Điểm đụng cách mép chuẩn là 4.34m, cách trụ điện 14.9m, cách các trục trước và trục sau xe số 1 lần lượt là 5.45 và 4.8m, cách các trục trước và trục sau xe số 2 lần lượt là 1.4 và 2m, cách tâm vết máu 1 là 2.2m, cách vị trí đầu các vết cày 1,2,3 lần lượt là 1.55m, 3.9m, 4.24m, cách tâm khu vực nhiều mảnh vỡ 90cm, cách tâm vết máu 2 là 7.45m.

**** Kết luận trưng cầu giám định; kết luận định giá, kết quả xét nghiệm.***

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 01/KL-KTHS Ngy 11/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận nguyên nhân chết của ông Nguyễn Chí Tr là đa chấn thương.

Tại kết quả xét nghiệm của Bệnh viện Đa khoa ỉnh Kon Tum:

+ Nguyễn Minh T âm tính với ma túy và có nồng độ cồn trong máu là 222.37 mg/dl;

+ Trương Văn Ng âm tính với ma túy và có nồng độ cồn trong máu là 248.14 mg/dl;

+ Nguyễn Chí Tr có nồng độ cồn trong máu là 62.1 mg/dl;

+ Võ Th có nồng độ cồn trong máu là 114.9 mg/dl;

Tại bản Kết luận giám định tư pháp Ngy 17/01/2023 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Kon Tum kết luận:

* Xe mô tô BKS 82K8-7276

- Bên ngoài xe:

+ Gương chiếu hậu không có;

+ Phần trước cụm chắn bùn bánh xe trước, ốp nhựa đầu xe, cụm đèn chiếu sáng, cụm đèn tín hiệu trước, cụm đồng hồ công tơ mét: Bể vỡ hoàn toàn.

+ Moay ơ bánh xe trước phía bên trái bể vỡ; nan hoa cong vênh, gãy.

+ Phần dưới phuộc trước phía bên trái bị bể.

+ Phuộc trước cong vênh biến dạng.

+ Vành trước, giỏ xe trước bị cong vênh biến dạng.

+ Tay phanh trước gãy lìa.

- Hệ thống phanh:

+ Phanh trước: Vì tay phanh trước gãy lìa, moay ơ bánh xe trước phía bên trái bể vỡ nên không kiểm tra phanh trước.

+ Phanh sau: Hoạt động bình thường, không có dấu hiệu bị hư hỏng.

- Hệ thống lái: Càng lái lắp chắc chắn với trục lái, trục lái không có độ rơ dọc trục và độ rơ hướng kính. Hệ thống lái có tác dụng.

- Hệ thống đèn: Tại thời điểm kiểm tra: Công tắc điều khiển đèn báo rẽ không có, cụm đèn chiếu sáng và đèn báo rẽ trước bể vỡ hoàn toàn, xe không hoạt động được, hệ thống điện hư hỏng nên không kiểm tra đèn tín hiệu phía sau.

* Xe mô tô BKS 82H1-4007

- Bên ngoài xe:

+ Gương chiếu hậu không có.

+ Mặt nhựa phía trước của cụm đèn chiếu sáng bị trầy xước, bóng đèn chiếu sáng bung khỏi vị trí lắp ghép.

+ Vành trước cong vênh biến dạng.

+ Moay ơ bánh xe trước bể vỡ, nan hoa cong vênh.

+ Chắn bùn bánh xe trước, chắn manh chắn gió phía bên trái, ốp nhựa sườn xe phía bên trái, ốp nhựa phuộc trước phía bên trái: Bể vỡ hoàn toàn.

+ Bầu lọc gió phía bên trái bị nứt.

+ Phần trước cần đi số cong về sau một góc 90^{o} .

+ Ốp nhựa đầu xe: Bung hở so với vị trí lắp ghép.

+ Phuộc trước cong vênh nhẹ.

+ Cụm đồng hồ công tơ mét bị xô lệch.

- Hệ thống phanh: Hoạt động bình thường, không có dấu hiệu bị hư hỏng.

- Hệ thống lái: Càng lái cân đối, điều khiển nhẹ nhàng, lắp chắc chắn với trục lái. Trục lái không có độ rơ dọc trục và độ rơ hướng kính. Hệ thống lái có tác dụng.

- Hệ thống đèn: Tại thời điểm kiểm tra: Bóng đèn chiếu sáng bung khỏi vị trí lắp ghép nên không kiểm tra đèn chiếu sang, đèn báo rẽ trước, đèn báo rẽ sang bên trái, đèn phanh phát sáng khi cho hoạt động, đèn báo rẽ sau bên phải không sáng khi cho hoạt động.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 22/TgT-TTPY Ngy 14/02/2023 của Tr tâm pháp y tỉnh Kon Tum kết luận: Tổng tổn thương cơ thể của Võ Th tại thời điểm giám định là 25% .

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 23/TgT-TTPY Ngy 14/02/2023 của Tr tâm pháp y tỉnh Kon Tum kết luận: Tổng tổn thương cơ thể của Trương Văn Ng tại thời điểm giám định là 49%.

Tại Kết luận giám định số: 36/KL-KTHS Ngy 16/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận Giấy phép lái xe hạng A1 của Nguyễn Minh T là thật.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 07/KL-HĐĐGTS Ngy 12/04/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Sa Thầy kết luận:

+ Phần giá trị bị thiệt hại của xe mô tô BKS 82K8 - 7276 là 1.830.000 đồng *(Một triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng).*

+ Phần giá trị bị thiệt hại của xe mô tô BKS 82H1 – 4007 là 4.150.000 đồng *(Bốn triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).*

** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; vật chứng vụ án và xử lý vật chứng*

- 01 (một) xe mô tô BKS 82H1 – 4007, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS.

- 01 (một) xe mô tô BKS 82K8 - 7276, nhãn hiệu HANDLE.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 620229001853 cấp Ngy 25/01/2022 của bị can Nguyễn Minh T.

Ngy 26/5/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sa Thầy đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hai xe mô tô trên.

**** Về trách nhiệm dân sự:***

Bị cáo Nguyễn Minh T đã bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Chí Tr số tiền 170.000.000 đồng, bồi thường cho ông Võ Th số tiền 20.000.000 đồng, bồi thường cho anh Trương Văn Ng số tiền 5.000.000 đồng. Các bị hại, đại diện phía bị hại trong vụ án không yêu cầu T phải bồi thường thêm.

Tại Bản cáo trạng số 10/CT-VKS Ngy 03 tháng 07 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

+ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố Nguyễn Minh T phạm tội"*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 BLHS: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ Ngy tuyên án 29-09-2023. Hình phạt bổ sung: không. Về xử lí vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị trả lại 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 620229001853 cấp Ngy 25/01/2022 của bị cáo Nguyễn Minh T đang lưu tại hồ sơ vụ án và được đóng dấu bút lục số 116.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, các bị hại, đại diện phía bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án không yêu cầu T phải bồi thường thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Quyết định, hành vi tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để nhận định:

Ngy 01/01/2023, tại Km16+250 tỉnh lộ 675, thuộc thôn B, xã S, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum, Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô BKS 82H1 – 4007 đi theo hướng thị trấn Sa Thầy – xã Sa Bình va chạm với xe mô tô BKS 82K8 - 7276 đang theo hướng ngược lại. Hậu quả làm cho ông Nguyễn Chí Tr tử vong, ông Võ Th bị thương tích 25%, anh Trương Văn Ng bị thương tích 49%, xe mô tô BKS 82K8 – 7276 bị hư hỏng thiệt hại 1.830.000 đồng, xe mô tô BKS 82H1 – 4007 bị hư hỏng thiệt hại 4.150.000 đồng.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo Nguyễn Minh T khi tham gia giao thông đi không đúng phần đường đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 điều 17 Luật giao thông đường bộ và điều khiển xe mô tô khi có nồng độ cồn trong máu 222.37 mg/dl đã vi phạm khoản 8 điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Minh T đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi vô ý.

Vì vậy, bản cáo trạng số 10/CT-VKS Ngy 03 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Minh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Chí Tr số tiền 170.000.000 đồng, bồi thường cho ông Võ Th số tiền 20.000.000 đồng, bồi thường cho anh Trương Văn Ng số tiền 5.000.000 đồng; Các bị hại, đại diện phía bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án không yêu cầu T phải bồi thường thêm. Ngoài ra, bị hại Trương Văn Ng, Võ Th và đại diện của người bị hại ông Nguyễn Chí Tr là bà Lương Thị L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thực hiện tội phạm với lỗi vô ý. Trước thời điểm phạm tội thì bị cáo luôn chấp hành đúng đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật nhà nước và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, quyết định một mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để cho bị cáo được hưởng một phần sự khoan hồng của pháp luật, tích cực cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt chính: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy trình bày lời luận tội và đề nghị áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. HĐXX xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ; đã gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác; điều khiển xe mô tô khi có nồng độ cồn trong máu rất cao. Do đó, phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Vì vậy, không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, các bị hại, đại diện phía bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án không yêu cầu T phải bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án:

Ngy 26/05/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Sa Thầy đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 04/QĐ-XLVC và 05/QĐ-XLVC về việc trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 82H1 – 4007, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu sơn đỏ đen cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Đồng Đức M và trả lại 01 (một) xe

mô tô BKS 82K8 - 7276, nhãn hiệu HANDLE, màu sơn nâu đại diện gia đình chủ sở hữu ông Nguyễn Chí Tr là bà Lương Thị L. Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Sa Thầy trả lại vật chứng cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ và đúng quy định.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 620229001853 cấp Ngy 25/01/2022 của bị cáo Nguyễn Minh T đang lưu tại hồ sơ vụ án và được đóng dấu bút lục số 116. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 54; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ Ngy bắt thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, các bị hại, đại diện phía bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án không yêu cầu T phải bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T: 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 620229001853 cấp Ngy 25/01/2022 của bị cáo Nguyễn Minh T đang lưu tại hồ sơ vụ án và được đóng dấu bút lục số 116.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngy 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm Ngn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) Ngy kể từ Ngy tuyên án (29-9-2023).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 Ngy kể từ Ngy bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:
- *TAND cấp cao tại Đà Nẵng;*
- *TAND tỉnh KonTum;*
- *VKSND tỉnh KonTum;*
- *VKSND;Công an huyện Sa Thầy;*
- *Chi cục THADS huyện SaThầy;*
- *Bị cáo; Bị hại;*
- *Đại diện hợp pháp của NBH;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Lâm